

Bản án số: 43 /2021/HS-ST

Ngày 22 - 10 - 2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH K

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hòa; Bà Y Liên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2021/TLST – HS ngày 10 – 9 – 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 07 – 10 – 2021, tạm ngưng phiên tòa, ngày 22 tháng 10 năm 2021 tiếp tục xét xử đối với các bị cáo:

1. Trần Hữu Tr; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/10/1982; Nơi sinh: Tỉnh Ngh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn V, xã Ch, huyện Q, tỉnh Ngh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hữu B và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Có vợ: Cao Thị D và 03 con, nhỏ nhất sinh năm 2016, lớn nhất sinh năm 2012; Địa chỉ: Thôn V, xã Ch, huyện Q, tỉnh Ngh; Anh chị em ruột có chín người, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 01/10/2020, bị Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế P, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh K xử phạt vi phạm hành chính; phạt tiền 5.000.000 đồng; về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”.

Ngày 08/10/2020, xuất cảnh trái phép sang Lào và xin vào làm việc tại Công ty Văng Tắc chi nhánh tại Lào. Ngày 05/05/2021 được Đoàn công an cửa khẩu quốc tế Phu Cua, Lào trao trả cho Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế P, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh K.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Phan Văn D**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 04/05/1985 tại H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khối 4 N, Thị trấn Ngh, Huyện C, Tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phan Văn Th và bà Nguyễn Thị Th. Vợ: Nguyễn Thị Thúy M và có 01 con, sinh năm 2014, hiện nay đang trú tại Khối 4 N, Thị trấn Ngh, Huyện C, Tỉnh H; Anh chị em ruột có ba người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 01/10/2020, bị Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế P, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh K xử phạt vi phạm hành chính; phạt tiền 5.000.000 đồng; về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”.

Ngày 08/10/2020, xuất cảnh trái phép sang Lào và xin vào làm việc tại Công ty Văng Tất chi nhánh tại Lào.

Ngày 05/05/2021 được Đoàn công an cửa khẩu quốc tế Phu Cua, Lào trao trả cho Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế P, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh K.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 27/9/2020 Trần Hữu Tr và Phan Văn D đến trụ sở của công ty Việt Lào tại thị trấn P để đi sang Lào làm cho công ty Văng Tất, khi đến có khoảng 40 người đang muốn sang Lào làm thuê, mọi người đang bàn tán do cửa khẩu tạm thời đóng cửa vì dịch covid nên không qua được cửa khẩu, lúc này có Huỳnh Quốc Ph, Địa chỉ: Thôn K, phường Th, thành phố K, hiện đang làm lái xe cho công ty Việt Lào (công ty đã giải thể); Ph đứng ra nói với số công nhân “ ai đi qua Lào bằng đường chui thì đóng 5 triệu đồng, chia nhau theo nhóm khoảng 9 đến 10 người một lượt”. Nhóm của Tr, Dg tập hợp được 10 người đưa tiền trực tiếp cho Ph là 50 triệu đồng gồm Trần Xuân N; Lê Văn H; Võ Hữu Th; Nguyễn Thanh T; Nguyễn Đình T; Nguyễn Triệu Kh; Lê Văn H; Trần Hữu Tr; Phan Văn D; Bùi Đức Đ (đều có địa chỉ rõ ràng). Đến đêm ngày 31/9/2020 cả nhóm lên hai xe tak xi được đưa đến một nhà chòi, một xe tải chở cả nhóm đi đến đường đất lúc 06 giờ sáng ngày 01/10/2020 , tại đây gặp Hoàng Văn H (sinh ngày 19/5/1995 trú tại xã M, huyện T tỉnh Qu) và một đối tượng chưa xác định được tên địa chỉ cụ thể. H và người chưa rõ tên dẫn cả nhóm đi theo đường rừng được một đoạn thì bị bộ đội biên phòng phát hiện, đối tượng chưa xác định tên cùng Bùi Đức Đ bỏ trốn còn lại 10 đối tượng bị đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Pờ Y xử phạt vi phạm hành chính:

phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định” là Trần Hữu Tr, Phan Văn D cùng với Trần Xuân N; Lê Văn H; Võ Hữu Th; Nguyễn Thanh T; Nguyễn Đình T; Nguyễn Triệu Kh; Lê Văn H; Bùi Đức Đ (trong đó có Trần Hữu Tr; Phan Văn D; Trần Xuân N; Lê Văn H). Sau khi bốn đối tượng này bị xử phạt hành chính:

Ngày 02/10/2020, Trần Hữu Trg đi về lại Ngh. Sau đó, Tr được một người tên Hùng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho số điện thoại của một đối tượng tên Kỳ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có thể dẫn Tr đi qua Lào bằng đường tiểu ngạch. Tr gọi điện thoại cho Kỳ nhờ dẫn Tr đi qua Lào bằng đường tiểu ngạch. Kỳ đồng ý và nói giá 3.500.000 đồng, đồng thời hẹn Tr vào huyện Ngọc Hồi để Kỳ đưa đi sang Lào làm việc. Ngày 07/10/2020, Tr đi xe ô tô khách vào huyện Ng, tỉnh K và ở tại Văn phòng công ty Việt - Lào số 26 Trần Dũng, thị trấn P, huyện Ng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/10/2020, Kỳ đi xe ô tô Taxi (chưa rõ biển số xe và người điều khiển xe) đến đón và chở Tr đi theo con đường đất đến khu vực biên giới. Sau đó Kỳ dẫn Tr đi bộ khoảng 6 tiếng thì đến đất Lào. Tr đưa cho Kỳ 3.500.000 đồng và xóa số điện thoại của Kỳ. Kỳ chỉ cho Tr đường đi đến Km100, Lào rồi Kỳ quay về Việt Nam. Sau đó, Tr xin vào làm việc ở Công ty Văng Tắc chi nhánh tại Lào.

Còn đối với Phan Văn D sau khi bị bắt và xử phạt vi phạm hành chính, D ở lại Thị trấn P, Huyện Ng. Do cần việc làm nên sáng ngày 04/10/2020, D đến văn phòng công ty Việt - Lào tại thị trấn P. Tại đây D gặp một người tên Phương (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Phương hỏi D có muốn đi sang Lào làm việc không, D nói có. Phương gọi điện thoại cho người dẫn đường (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rồi nói với D giá 6.000.000 đồng. D đồng ý. Đến khoảng 20 giờ ngày 04/10/2020 thì người dẫn đường đi xe Taxi (chưa rõ biển số xe và người điều khiển xe) đến đón D và chở đến đoạn đường đất khu vực cửa khẩu quốc tế P. Sau đó có 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến dẫn D đi sang Lào và D xin vào làm việc tại Công ty Văng Tắc chi nhánh tại Lào.

Trần Xuân N sang Lào bằng cửa khẩu Cha Lo - Quảng Bình (theo lời khai của N), và ngày 05/05/2021 được Đoàn công an cửa khẩu quốc tế Phu Cưa, Lào trao trả cho Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế P, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh K. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh K ra quyết định khởi tố vụ án và chuyển về Quảng Bình để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Lê Văn H cũng đi sang Lào trái phép qua đường rừng, và ngày 05/05/2021 được Đoàn công an cửa khẩu quốc tế Phu Cưa, Lào trao trả cho Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế P, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh K. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh K ra quyết định khởi tố bị can đối với Lê Văn H và đã tách ra để giải quyết bằng một vụ án khác liên quan đến Huỳnh Quốc Ph và Hoàng Văn H và một người không biết tên và địa chỉ.

Do tại Lào đang mùa mưa nên Công ty Văng Tắc cho công nhân nghỉ việc. Trần Hữu Tr, Phan Văn D, Trần Xuân N, Lê Văn H đăng ký nghỉ phép và về quê. Ngày 05/05/2021 Tr, D, N, H đến Đồn công an cửa khẩu quốc tế Phu Cưa, Nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào để làm thủ tục về Việt Nam. Do Tr, D, N, H nhập cảnh trái phép sang Lào nên ngày 05/05/2021, đồn công an cửa khẩu quốc tế Phu Cưa, Lào đã trao trả Tr, D, N, H cho Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế p để xử lý về hành vi vi phạm pháp luật của Tr, D, N, H.

Trong quá trình điều tra, cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh K đã truy tìm đối với Huỳnh Quốc Ph và Hoàng Văn H và một người không biết tên và địa chỉ, là những người thu tiền và dẫn đường mười đối tượng xuất cảnh trái phép, nhưng chưa có kết quả. Khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT- VKS ngày 09 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K đã truy tố các bị cáo Trần Hữu Tr, Phan Văn D về tội: “ Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo Điều 347 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đồng thời bổ sung lý lịch đối với bị cáo Tr. Đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ ‘thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải’, “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51, riêng bị cáo Tr còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ bố bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, quy định tại khoản 2 Điều 51, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo Trần Hữu Trung từ 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) tháng tù, Phan Văn Dũng từ 07 (bảy) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (27/5/2021) buộc các bị cáo nộp án phí; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa các bị cáo Trần Hữu Tr, Phan Văn D thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo D nộp thêm tờ trình xin xác nhận là lao động chính trong gia đình.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Hữu Tr: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, do cuộc sống vì miếng cơm manh áo nên bị cáo phạm tội, xin hứa không bao giờ phạm tội nữa, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

- Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Văn D: Bị cáo thấy hối hận về hành vi của mình, do không có công ăn việc làm, nên vượt biên để làm việc kiếm tiền nuôi gia đình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo Trần Hữu Tr, Phan Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cho thấy ngày 01/10/2020 Trần Hữu Tr và Phan Văn D bị Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính: phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”. Vào ngày 04/10/2020, Phan Văn D tiếp tục xuất cảnh trái phép sang Lào; Ngày 08/10/2020, Trần Hữu Tr tiếp tục xuất cảnh trái phép sang Lào. Sau khi sang Lào, Tr và D đã xin vào làm việc tại Công ty Văng Tắc chi nhánh tại Lào. Ngày 05/05/2021, Trần Hữu Tr và Phan Văn D được Đoàn công an cửa khẩu quốc tế Phu Cưa, nước Lào trao trả cho Đoàn biên phòng cửa khẩu quốc tế Pờ Y để xử lý về hành vi vi phạm pháp luật của Tr và D.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo thể hiện lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính về lĩnh vực xuất cảnh của nhà nước. Hành vi của các bị cáo đã bị xử lý hành chính phạt tiền mỗi bị cáo 5.000.000 đồng về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định”. mà còn vi phạm, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo Điều 347 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ ít nghiêm trọng, có mức hình phạt tiền từ 5.000.000 đ đến 50.000.000 đ hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. Chính vì vậy các bị cáo bị viện kiểm sát nhân dân tỉnh K truy tố về tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh” theo Điều 347 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy

tổ – xét xử, các bị cáo thể hiện “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, " bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" .Vì vậy cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo Trần Hữu Trung còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo Dũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo, do vậy các bị cáo đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về áp dụng hình phạt: Căn cứ vào động cơ, mục đích, hành vi nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo, mức độ phạm tội. Xét thấy các bị cáo đều có 01 tiền sự, đây là điều kiện bắt buộc để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “ Vi phạm quy định về xuất cảnh” đối với cả hai bị cáo, không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích phạm tội để có tiền mưu sinh cho gia đình khi không có việc làm ổn định. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù giam đối với các bị cáo là có cơ sở nhưng mức hình phạt Hội đồng xét xử cần cân nhắc một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, nên áp dụng Điều 347, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo. do vậy cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[5] Đối với Trần Xuân N sang Lào bằng cửa khẩu Cha Lo - Quảng Bình (theo lời khai của N), và ngày 05/05/2021 được Đồn công an cửa khẩu quốc tế Phu Cừ, Lào trao trả cho Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Pờ Y. Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh K ra quyết định khởi tố vụ án và chuyển về Quảng Bình để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Lê Văn H cũng đi sang Lào trái phép qua đường rừng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 5.000.000 đồng về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định” và ngày 05/05/2021 được cửa khẩu quốc tế Phu Cừ, Lào trao trả cho Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế P, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh K. Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh K ra quyết định khởi tố bị can đối với Lê Văn Hiệp và đã tách ra để giải quyết bằng một vụ án khác liên quan đến Huỳnh Quốc Ph và Hoàng Văn H và một người không biết tên và địa chỉ.

Đối với các đối tượng là H, Ph và K dẫn đường cho hai bị cáo xuất cảnh trái phép sang Lào, sau khi các bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 01/10/2020. Tuy nhiên không rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên và dựa trên lời khai

của hai bị cáo thì chưa đủ thông tin để truy tìm và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng dẫn đường này.

Trong quá trình điều tra, cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh K đã truy tìm đối với Huỳnh Quốc Ph và Hoàng Văn H, là những người thu tiền và dẫn đường mười đối tượng xuất cảnh trái phép, nhưng chưa có kết quả. Khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Phan Văn D một vật giống điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG đã cũ, màu nâu đen, không kiểm tra tình trạng bên trong, không rõ IMEI của đồ vật; 01 chứng minh nhân dân số 183437437 họ tên Phan Văn D, sinh ngày 04/5/1985; cấp ngày 13/3/2009; nơi cấp Công an tỉnh H; 01 cuốn hộ chiếu phổ thông C6119746 mang tên Phan Văn D, sinh ngày 04/5/1985; cấp ngày 18/9/2018; nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh.

Trả lại cho bị cáo Trần Hữu Tr một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 chứng minh nhân dân số 186638351 họ tên Trần Hữu Tr; cấp ngày 30/6/2020; nơi cấp Công an tỉnh Ngh; 01 cuốn hộ chiếu phổ thông C9164806 mang tên Trần Hữu Tr; cấp ngày 30/6/2020; nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh.

Đối với giấy chứng minh nhân dân và hộ chiếu của các bị cáo giao cho cơ sở giam giữ quản lý hai bị cáo để trả lại cho các bị cáo, khi các bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 347, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 3 Điều 21 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Hữu Tr và Phan Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về xuất cảnh”

Xử phạt Trần Hữu Tr 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (27/5/2021).

Xử phạt Phan Văn D 06 (sáu) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (27/5/2021).

2. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phan Văn D một vật giống điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG đã cũ, màu nâu đen, không kiểm tra tình trạng bên trong, không rõ IMEI của đồ vật; 01 chứng minh nhân dân số 183437437 họ tên Phan Văn D, sinh ngày 04/5/1985; cấp ngày 13/3/2009; nơi cấp Công an tỉnh H; 01 cuốn hộ chiếu phổ thông C6119746 mang tên Phan Văn D, sinh ngày 04/5/1985; cấp ngày 18/9/2018; nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh, Trả lại cho bị cáo Trần Hữu Tr một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, không kiểm tra tình trạng bên trong,; 01 chứng minh nhân dân số 186638351 họ tên Trần Hữu Tr; cấp ngày 30/6/2020; nơi cấp Công an tỉnh Ngh; 01 cuốn hộ chiếu phổ thông C9164806 mang tên Trần Hữu Tr; cấp ngày 30/6/2020; nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh. Theo hai biên bản giao nhận vật chứng cùng ngày 17/9/2021 giữa Cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh K và chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Ng. Đối với giấy chứng minh nhân dân và hộ chiếu của các bị cáo giao cho cơ sở giam giữ quản lý hai bị cáo để trả lại cho các bị cáo, khi các bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Hữu Tr và Phan Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22-10-2021);

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Công an Huyện;
- Công an tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Nguyễn Thị Kim Oanh

